Câu 1.

Từ "bóng" trong câu nào dưới đây có nghĩa là "vùng không được ánh sáng chiếu tới do bị một vật che khuất, hoặc hình của vật ấy trên nền"?

A.

Các bác nông dân ngồi nghỉ ngơi dưới bóng cây cổ thụ.

B.

Mẹ mua cho em chiếc vòng bạc sáng bóng .

C.

Đêm Trung thu, ông trăng tròn như quả bóng .

Câu 2.

Đoạn thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh?

A.

Chú chim sâu ca hát

Mây nhởn nhơ dạo chơi

Ghé thăm đồi xanh biếc

Rủ nhau bay lên trời.

(Nguyễn Hoàng Long)

B.

Nắng chiều ở quê ngoại

Óng ả vàng ngọn chanh

Lích chích trên cành khế

Tiếng chim trong lá xanh.

(Phan Thanh Chương)

C.

Bầu trời rộng thênh thang

Là căn nhà của gió

Chân trời như cửa ngỏ

Thả sức gió đi về.

(Đoàn Thị Lam Luyến)

D.

Vườn em nhiều cây trái

Nhãn, mít, hồng, bưởi, mơ

Riêng em ưa cây sấu

Cây sấu của tuổi thơ.

(Vũ Ngọc Bình)

Câu 3.

Câu văn nào thích hợp để miêu tả hình ảnh sau?

Maletsunyane Falls in a canyon

Description automatically generated

A.

Trong đầm, những búp sen hồng thắm vươn lên giữa biển lá xanh thẫm.

B.

Những chú cá quẫy đuôi làm mặt sông xao động, nước văng tung toé.

C.

Nhìn từ xa, con thác như một dải lụa trắng mềm mại.

D.

Mặt sông phẳng lặng như mặt gương, nước xanh màu ngọc bích.

Câu 4.

Hình ảnh nào thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Đàn cò sải cánh bay qua

Dòng sông soi bóng hiền hoà đồng quê

Con thuyền xuôi mái đi về

Mặt trời lấp ló lặng nghe gió chiều.

(Mai An)

A.

A boat on a lake at night

Description automatically generated

B.



C.

A house in a field with water lilies and a full moon

Description automatically generated

D.

A river with a boat and a boat in it

Description automatically generated

Câu 5.

Đuổi hình bắt chữ.

Đây là tỉnh, thành phố nào?

A bunch of tulips and a plus sign

Description automatically generated

A.

Nghệ An

B.

Quảng Bình

C.

Đà Nẵng

D.

Thanh Hoá

Câu 6.

Đọc đoạn văn sau và cho biết khung cảnh ngày khai giảng được miêu tả như thế nào?

Sáng nay là ngày khai giảng. Cổng trường chật ních người từ sáng sớm. Các anh chị lớn tự đạp xe đến trường. Còn các em nhỏ được bố mẹ đưa đến. Nhiều em lớp Một còn bỡ ngỡ, rụt rè cứ níu chặt tay bố mẹ, ông bà.

(Sưu tầm)

A.

Khung cảnh vắng vẻ, tiêu điều.

B.

Khung cảnh nhộn nhịp, đông đúc.

C.

Khung cảnh ảm đạm, buồn bã.

Câu 7.

Kết thúc kì nghỉ lễ, gia đình Hoàng tạm biệt ông bà để lên thành phố. Trước khi đi, ông ôm Hoàng vào lòng, xoa đầu âu yếm. Trong trường hợp này, Hoàng nên nói như thế nào?

 ).png

A.

Cháu chào ông! Gia đình cháu về thăm ông bà đây ạ.

B.

Cháu chào ông bà! Ông bà nhớ giữ gìn sức khoẻ nhé ạ!

C.

Cháu chào bà! Dạo này ông và bà vẫn khoẻ chứ ạ?

D.

Cháu chào bà! Bà mới từ quê ra ạ?

Câu 8.

Giải câu đố sau:

Hỏi ai từ núi Tản Viên

Dâng đủ lễ vật rước nàng Mị Nương

Nổi danh tài giỏi phi thường

Kiên cường, dũng cảm, Hùng Vương hài lòng?

A.

Sơn Tinh

B.

Thuỷ Tinh

C.

Chử Đồng Tử

D.

Lang Liêu

Câu 9.

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Vườn nhà bà có rất nhiều cây. (2) Buổi sáng, hương hoa trái thoang thoảng khiến ai cũng xao xuyến. (3) Vành khuyên, chèo bẻo , chìa vôi bay đến hót líu lo . (4) Cuối đông, bà khoác chiếc áo len bé và mẹ tặng ra quét sân. (5) Tiếng chổi tre xoèn xoẹt, lạo xạo trên đất, nghe thật vui tai.

(Theo Linh Linh)

A.

Câu (4) là câu nêu hoạt động.

B.

Các từ in đậm trong đoạn văn trên đều là từ chỉ đặc điểm.

C.

Câu (3) và (5) là câu nêu đặc điểm.

D.

Câu (2) là câu giới thiệu.

Câu 10.

Điền "ch" hoặc "tr" thích hợp vào chỗ trống:

[[tr]] ính trực

[[ch]] ung thực

Câu 11.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Cô khen bé ngoan ngoãn, lễ phép.

Từ chỉ hoạt động trong câu văn trên là [[khen]] .

Câu 12.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống:

Cậu đã được đến chùa Dâu ở Bắc Ninh bao giờ chưa [[?]]

Chợ nổi là nét văn hoá đặc sắc ở vùng sông nước miền Tây [[.]]

Bánh thắng dền có mùi thơm của gạo nếp, vị ngọt của nước đường và vị cay của gừng [[.]]

Câu 13.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "tròn, trịa, vòng, trĩnh" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 14.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Trên đường đi học về [[,]] thấy một chiếc xe cứu hoả chạy ngang qua, Nam quay sang bảo với An:

- Tớ rất ngưỡng mộ các chú lính cứu hoả.

An hỏi:

- Tại sao vậy?

Nam đáp:

- Vì họ rất dũng cảm. Tớ xem trên ti vi thấy các chú ấy không ngại nguy hiểm để giúp đỡ người gặp nạn bất kể ngày hay đêm [[.]]

An tiếp lời:

- Vậy sau này cậu có muốn trở thành lính cứu hoả không [[?]]

Nam gật đầu:

- Có chứ, bố tớ bảo nếu chăm chỉ, cố gắng học tập thì tớ sẽ thực hiện được ước mơ của mình [[.]]

An vui vẻ nói:

- Còn tớ ước mơ trở thành kiến trúc sư giống bố. Chúng mình cùng cố gắng nhé!

Câu 15.

Giải câu đố sau:

Để nguyên chẳng phải trước đâu

Thay "c" quả để têm trầu bà ăn.

Từ thay "c" là từ gì?

Đáp án: từ [[cau]]

Câu 16.

Hãy ghép các từ ngữ ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- siêng năng, trung thực, nhân hậu [(Từ ngữ chỉ phẩm chất của con người)]

- trường học, nhà máy, đồng ruộng [(Từ ngữ chỉ nơi làm việc)]

- giáo viên, kĩ sư, nông dân [(Từ ngữ chỉ nghề nghiệp)]

Cột bên phải

- Từ ngữ chỉ phẩm chất của con người

- Từ ngữ chỉ nghề nghiệp

- Từ ngữ chỉ nơi làm việc

Câu 17.

Hãy ghép câu đố ở cột bên trái với đáp án thích hợp ở cột bên phải.

- Cái gì bé xỏ vào chân

Những ngày lạnh giá chẳng cần lắng lo? [(đôi tất)]

- Cái gì giữ ấm cổ mình

Bà đan cho bé, thật xinh quá này? [(chiếc khăn len)]

- Cái gì có cán bé ơi

Dùng để che chắn khi trời nắng, mưa? [(cây dù)]

Cột bên phải

- đôi tất

- cây dù

- chiếc khăn len

Câu 18.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Cồng, chiêng là nhạc cụ truyền thống của đồng bào Tây Nguyên. [(Câu giới thiệu)]

- Các bác, các anh dùng dùi gõ vào mặt cồng, chiêng và đi quanh ngọn lửa. [(Câu nêu hoạt động)]

- Tiếng cồng, tiếng chiêng da diết, trầm hùng. [(Câu nêu đặc điểm)]

Cột bên phải

- Câu giới thiệu

- Câu nêu hoạt động

- Câu nêu đặc điểm

Câu 19.

Hãy ghép từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

- đồng bằng [(Cây lúa được trồng nhiều ở vùng [...]).]

- đồng diễn [(Các bạn học sinh khối Ba [...] tiết mục thể dục nhịp điệu.)]

- đồng lòng [(Nhân dân ta đoàn kết, [...] chống lại đại dịch Covid-19.)]

Cột bên phải

- Nhân dân ta đoàn kết, [...] chống lại đại dịch Covid-19.

- Cây lúa được trồng nhiều ở vùng [...].

- Các bạn học sinh khối Ba [...] tiết mục thể dục nhịp điệu.

Câu 20.

Hãy xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

thơm phức

chuối sấy

bánh nướng

cắt bánh

rán cá

kem xôi

giòn tan

lau bàn

mát lạnh

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ sự vật [[chuối sấy || bánh nướng || kem xôi]], [[chuối sấy || bánh nướng || kem xôi]], [[chuối sấy || bánh nướng || kem xôi]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[thơm phức || giòn tan || mát lạnh]], [[thơm phức || giòn tan || mát lạnh]], [[thơm phức || giòn tan || mát lạnh]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[cắt bánh || rán cá || lau bàn]], [[cắt bánh || rán cá || lau bàn]], [[cắt bánh || rán cá || lau bàn]]

Câu 21.

Hãy xếp các thành ngữ, tục ngữ sau vào nhóm thích hợp.

Thua keo này, bày keo khác

Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy

Đền ơn đáp nghĩa

Có công mài sắt, có ngày nên kim

Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo

Ăn quả nhớ kẻ trồng cây

Dưới đây là các nhóm:

Thành ngữ, tục ngữ về lòng biết ơn [[Đền ơn đáp nghĩa || Ăn quả nhớ kẻ trồng cây]], [[Đền ơn đáp nghĩa || Ăn quả nhớ kẻ trồng cây]]

Thành ngữ, tục ngữ về ý chí, nghị lực [[Thua keo này, bày keo khác || Có công mài sắt, có ngày nên kim || Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo]], [[Thua keo này, bày keo khác || Có công mài sắt, có ngày nên kim || Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo]], [[Thua keo này, bày keo khác || Có công mài sắt, có ngày nên kim || Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo]]

Câu 22.

Sắp xếp các chữ sau thành từ đúng.

[(v)] [(ẻ)] [(b)] [(a)] [(o)]

Câu 23.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu văn hoàn chỉnh.

[(Buổi)] [(chiều,)] [(ông)] [(đọc)] [(báo)] [(và)] [(uống)] [(trà.)]

Câu 24.

Sắp xếp các câu sau thành câu chuyện hoàn chỉnh.

- Lan thấy Hoà có chiếc áo len mới rất đẹp và ấm áp nên đã về xin mẹ mua cho mình một chiếc như thế.

- Mẹ bối rối nói: "Cái áo ấy đắt bằng tiền mua áo cho cả hai anh em con đấy.".

- Sau khi nghe mẹ nói, Lan phụng phịu nằm xuống giường vờ ngủ, anh Tuấn thì thầm với mẹ: "Mẹ ơi, mẹ dành tiền mua áo cho em đi ạ. Con không cần thêm áo đâu.".

- Biết Tuấn nhường em, mẹ lo lắng nếu không có thêm áo ấm thì Tuấn sẽ ốm, Tuấn nhanh nhảu đáp: "Nếu trời lạnh con sẽ mặc thêm nhiều áo cũ ở bên trong ạ.".

- Nghe anh Tuấn nói vậy, Lan vô cùng ân hận, em mong trời mau sáng để nói với mẹ rằng mình không thích chiếc áo ấy nữa, mẹ hãy dành tiền mua áo cho cả hai anh em.

Câu 25.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu ca dao sau:

Ai về [[Phú Thọ]] cùng ta,

Vui ngày Giỗ Tổ tháng Ba mùng mười.

Câu 26.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu văn miêu tả hình ảnh sau:

A stream running through a rice field

Description automatically generated

Con kênh xanh biếc uốn lượn [[quanh co]] qua cánh đồng.

Câu 27.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Lửa thử vàng, gian nan thử [[tài]] .

Câu 28.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống sau:

Nhà gác đơn sơ một góc vườn

Gỗ thường mộc mạc chẳng mùi sơn

Giường mây chiếu cói, đơn chăn gối

Tủ nhỏ, vừa cheo mấy áo sờn.

( Theo Tố Hữu)

Đoạn thơ trên có từ [[cheo]] viết sai chính tả, sửa lại là [[treo]] .

Câu 29.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống sau:

Tiếng [[xuyến]] có thể ghép với tiếng "xao" để tạo thành từ có nghĩa là "có nhiều âm thanh hoặc tiếng động nhỏ rộn lên xen lẫn vào nhau, nghe không rõ, không đều".

Câu 30.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống sau:

Võ Thị Sáu là nữ anh hùng dũng cảm, có ý chí vững vàng, kiên định trước mọi khó khăn, gian khổ .

Thành ngữ [[gan vàng dạ sắt]] có thể thay thế cho bộ phận in đậm trong câu trên mà không làm thay đổi ý nghĩa của câu.